

Hướng Dẫn Sử Dụng Tủ Lạnh

Dùng trong Nhà



Kiểu máy: **NR-XZ590C**
NR-XZ550C
NR-XZ520C

Nội dung

• Lưu ý an toàn.....	2	• Chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+).....	12
• Lưu ý khi sử dụng.....	4	• Ngăn làm lạnh.....	13
• Lắp đặt.....	6	• Ngăn đông mềm.....	13
• Nhận dạng các bộ phận.....	9	• Ngăn đông lạnh.....	13
• Cách cài đặt nhiệt độ.....	10	• Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh.....	14
• Chế độ ECONAVI.....	11	• Xử lý sự cố.....	17
• Chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing).....	12	• Thông số kỹ thuật.....	19

■ KHÔNG CHỨA CFC

Thiết bị này hoàn toàn sử dụng **CHẤT LIỆU KHÔNG CHỨA CFC** cho cả chất làm lạnh (R600a) và chất cách nhiệt (Cyclopentane). Vì vậy, tủ lạnh này không gây hại đến tầng ôzôn của Trái Đất.

Cảm ơn Quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn và làm theo các lưu ý an toàn trang 2-4 trước khi sử dụng sản phẩm này.
- Quét mã QR bên trong tủ để biết thêm thông tin và đăng ký bảo hành cho sản phẩm.

Lưu ý an toàn

Xin vui lòng làm theo những hướng dẫn này.



CẢNH BÁO

Ký hiệu này có ý nghĩa: Có thể gây thương tích nặng hay chết người.



Những ký hiệu này có nghĩa thao tác nghiêm cấm.



Ký hiệu này có ý nghĩa thao tác bắt buộc.



Ký hiệu này có ý nghĩa thiết bị này phải được nối đất để tránh điện giật.



LƯU Ý

Ký hiệu này có ý nghĩa: Có thể dẫn đến thương tổn hay trực tiếp đồ dùng khác.



iso-butane

Chất dễ bắt lửa.

**Nếu không tuân thủ
có thể gây cháy, thương tích,
điện giật.**



CẢNH BÁO

Trong trường hợp khẩn cấp:



- Công việc bảo dưỡng chỉ được tiến hành bởi nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn tại phân xưởng.



- **Không** chứa những vật dụng có thể gây cháy nổ, ví dụ bình xịt aerosol có chứa chất dễ cháy,... trong tủ lạnh.
- **Không** sử dụng các thiết bị điện như thiết bị khử mùi trong tủ lạnh. Chất làm lạnh bị rò rỉ có thể bắt lửa từ tia lửa điện và gây nổ.
- **Không** sử dụng các thiết bị điện bên trong ngăn chứa thực phẩm, trừ trường hợp được nhà sản xuất khuyến nghị.



- **Không** tự ý tháo lắp, sửa chữa hoặc sửa đổi tủ lạnh. Nếu bạn muốn sửa chữa tủ lạnh, vui lòng liên hệ đại lý hoặc trung tâm dịch vụ ủy quyền.
- **Không** sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình làm tan băng ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.

Khi tái chế sản phẩm:



- Trước khi đem thải bỏ tủ lạnh, vui lòng tháo bỏ tất cả gioăng lắp ở cửa để tránh tình trạng trẻ em bị kẹt bên trong.
- Nhãn cảnh báo được nhắc đến ở trên nên được lưu giữ suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.
- Sách hướng dẫn sử dụng nên được giao cho bất kỳ người nào sử dụng hoặc vận hành tủ lạnh bất cứ khi nào tủ lạnh được chuyển tới địa điểm khác và giao cho nhà máy tái chế.
- Theo luật địa phương, Cyclopentane được phép dùng làm chất cách nhiệt cho tủ lạnh này. Khi thải bỏ tủ lạnh này, vui lòng thải bỏ theo cách thích hợp và không phá bỏ nó bằng cách đốt cháy.

**Nếu không tuân thủ
có thể gây cháy, thương
tích, điện giật.**



CẢNH BÁO

Đối với phích cắm và dây điện:



- **Không** được cắm hoặc rút phích cắm khi tay ướt.
- **Không** để dây điện hoặc phích cắm bị hỏng.



- Rút phích cắm khi vệ sinh tủ lạnh.
- Cắm phích cắm vào ổ cắm điện trên tường theo điện áp định mức với dòng điện định mức và cắm phích cắm thật chặt.
- Chỉ để một ổ cắm cho tủ lạnh. Tránh cắm nhiều thiết bị vào cùng một ổ cắm và không cuốn dây điện theo chiều dài của dây.
- Loại bỏ bụi định kỳ trên phích cắm.
- Nếu dây nguồn hỏng, phải được nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế để tránh gây nguy hiểm.
- Nếu bạn phát hiện mùi cháy, hãy rút phích cắm và thực hiện thông gió.
- **Ngừng** sử dụng tủ lạnh nếu xảy ra bất cứ hiện tượng bất thường hoặc hỏng hóc nào. (Nếu không có thể gây bốc khói, cháy hoặc điện giật)
Ví dụ về hiện tượng bất thường và hỏng hóc
 - Dây nguồn và phích cắm nóng bất thường.
 - Dây nguồn bị cắt sâu hoặc bị biến dạng.
 - Có mùi khét.
 - Cảm giác tê khi chạm vào thân tủ.

Khi sử dụng:



- **Không** được làm hỏng mạch làm lạnh (đường ống ở phía sau).
- **Không** chạm vào máy nén hoặc đường ống, nhiệt độ trong khu vực này rất cao.
- **Không** để trẻ em đu trên cửa tủ lạnh. Tủ lạnh có thể lật ngã đè lên trẻ em.
- **Không** nên đặt những vật chứa nước lên nóc tủ lạnh vì khi nước tràn ra có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.
- **Không** đặt ổ cắm điện đa năng hoặc nguồn cấp điện di động phía sau tủ lạnh.
- **Không** để dây nguồn bị kẹt hoặc hỏng khi lắp đặt tủ.



- Sản phẩm này không dành cho người bị suy giảm về thể chất, giác quan hay thần kinh hay thiếu kinh nghiệm và hiểu biết (kể cả trẻ em), trừ khi họ được giám sát hay hướng dẫn sử dụng tủ lạnh với một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em cần được giám sát để chắc chắn chúng không đùa nghịch với thiết bị.

Khi lắp đặt:



- Cố định tủ lạnh để tránh nguy hiểm do tủ mất cân bằng.
- Đảm bảo không gian lắp đặt thông thoáng.



- Phải đảm bảo tủ lạnh được nối đất trước khi sử dụng.

**Nếu không tuân thủ
có thể gây thương tích,
tai nạn.**



LƯU Ý

Khi mở/đóng cửa tủ:



- Trong khi mở cửa tủ lạnh, cẩn thận để không kẹp trúng tay người khác đang giữ cửa.
- Chú ý khoảng cách giữa các cánh cửa. Nó có thể kẹp tay bạn trong khi đóng cửa.



Khi cất trữ thực phẩm:



- **Không** làm đông lạnh chai thủy tinh vì có thể gây thương tích.
(Nếu chất lỏng trong chai thủy tinh bị đông lạnh, chai có thể bị vỡ và gây thương tích.)
- **Không** va đập mạnh vào khay thủy tinh. (Nếu không khay thủy tinh có thể bị vỡ và gây thương tích.)



Khi di chuyển tủ lạnh:



- Giữ thật chặt tủ lạnh khi vận chuyển.
- Dùng vật che chắn, bảo vệ, v.v... cho sàn nhà có bề mặt dễ vỡ.

Lưu ý khi sử dụng

Khi mở/đóng cửa tủ:

- **Không** làm lạnh các chai lọ lớn hơn khay hoặc hộp tủ vì cửa tủ sẽ không đóng kín được hoàn toàn và gây thất thoát hơi lạnh.
- **Không** mở cửa tủ lạnh thường xuyên hoặc để cửa mở quá lâu nhằm tránh tình trạng nước nhỏ giọt bên trong tủ và gây lãng phí năng lượng.
- Kiểm tra thường xuyên gioăng nối cửa đóng mở, nó phải khít hoàn toàn với thân tủ lạnh.

Khi vệ sinh:

- **Không** lau chùi tủ lạnh bằng chất/dung dịch hóa học. Nó sẽ làm hư hỏng và ăn mòn bề mặt.



Lưu ý khi sử dụng

Khi sử dụng:

- Khi rút phích cắm, để yên 7 phút trước khi cắm lại. Nếu không, máy nén có thể không chạy.
- Điều chỉnh nhiệt độ theo điều kiện hoạt động thực tế để tiết kiệm năng lượng.
- Nếu bạn không có ở nhà trong nhiều ngày và không có gì cần làm lạnh, rút phích cắm để tiết kiệm năng lượng. Chú ý khi không sử dụng tủ trong nhiều ngày, cần lấy hết thực phẩm còn lại trong tủ ra ngoài, vệ sinh và mở cánh tủ lạnh trong vài giờ để hơi nước bên trong tủ khô hết, tránh ẩm mốc và oxi hóa linh kiện của tủ lạnh.
- Mặt ngoài của tủ có thể ẩm, đặc biệt là ngay sau khi lắp đặt. Đây là hiện tượng bình thường do hệ thống tỏa nhiệt trong tủ lạnh ngăn không cho hơi ẩm ngưng tụ.
- Khi độ ẩm cao, chẳng hạn vào mùa mưa, hơi ẩm có thể ngưng tụ trên bề mặt cửa tủ, đặc biệt là ở khu vực xung quanh gioăng cửa. Lau sạch nước ngưng tụ bằng khăn vải.
- Hơi ẩm bên trong Ngăn đá có thể ngưng tụ nên cần lau định kỳ bằng khăn vải. Lau Ngăn đá mỗi tháng một lần.
- **Không** để cửa tủ lạnh mở quá lâu, đặc biệt khi thời tiết nóng ẩm.
- Một trong những lý do nóc tủ được thiết kế bằng thép là để phòng chống cháy do tác động từ bên ngoài. **Không** để đồ trên nóc tủ để đảm bảo yếu tố này.



Khi cất trữ thực phẩm:

- **Không** để thực phẩm ấm/nóng vào bên trong tủ lạnh.
- Để nguội đồ ăn trước khi cất vào tủ lạnh.
- **Không** chứa thực phẩm quá tải tủ lạnh. Khoảng cách giữa các thực phẩm phải thích hợp để duy trì khả năng làm lạnh.
- Cất trữ hoa quả và rau ở Ngăn rau quả, nơi hơi ẩm giúp bảo quản chất lượng thực phẩm trong một thời gian dài.
- Đậy kín đồ uống, chai đựng nước uống để tránh mùi khó chịu.
- Đậy kín thực phẩm lỏng bằng nắp hoặc màng bọc thực phẩm.
- Đóng gói hoặc đặt các thực phẩm như rau, hoa quả và thực phẩm tươi trong hộp trước khi đưa vào tủ lạnh.
- Để thực phẩm như thịt hoặc cá vào Ngăn đông lạnh nếu bạn muốn cất trữ trong một thời gian dài.



Lắp đặt

Không gian lắp đặt

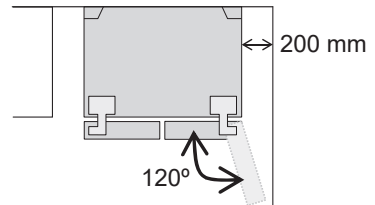
10 mm ↑ • Nóc của tủ lạnh cách trần nhà ít nhất 10 mm.



4 mm ↔ • Mặt bên trái và bên phải của tủ lạnh cách tường ít nhất 4 mm.

Chú ý

- Trường hợp lắp đặt tủ gần tường, khi chiều ngang của tường vượt quá phạm vi mở cánh tủ, cần bảo đảm khoảng trống giữa mặt bên trái hoặc mặt bên phải của tủ lạnh cách tường ít nhất 200 mm. Nếu khoảng trống này không đủ 200 mm, có thể không mở cánh tủ ra hoàn toàn được và có thể không tháo được khay kính, hộp Ngăn rau quả, v.v ... ra ngoài.



- Khi sử dụng lần đầu tiên: hãy làm sạch bên trong tủ lạnh.
 - Lau bằng khăn mềm và ẩm.
 - Lau nhẹ nhàng và cẩn thận, tránh làm mất lớp chất bôi trơn tại vị trí gioăng cửa.
 - Rửa sạch Khay đá, Hộp đựng đá bằng nước.
 - Khi mới bắt đầu sử dụng, bạn có thể ngửi thấy mùi nhựa. Nếu bạn lo lắng, hãy thông gió cho tủ lạnh.
- **Không** đặt tủ lạnh nơi ẩm ướt cũng như bụi bặm vì có thể gây ra rò rỉ điện.
- **Không** đặt tủ lạnh ở ngoài trời, nơi mưa hắt hoặc nhỏ nước như gần cửa sổ, dưới giếng trời, dưới dàn lạnh điều hòa vì có thể gây hỏng hóc.
- **Không** đặt tủ lạnh dưới ánh nắng vì nhiệt và ánh nắng sẽ làm tăng nhiệt độ khiến tủ lạnh hoạt động kém hiệu quả.
- **Không** đặt tủ lạnh gần nguồn nhiệt như bếp lò hoặc lò nung.
- **Không** được chặn các khe hở trên các chi tiết của tủ lạnh.
- Tủ lạnh phải được đặt ở nơi thông thoáng.
- Trong trường hợp đặt tủ lạnh nơi không bằng phẳng, cần điều chỉnh chân điều chỉnh để tủ lạnh có thể đứng thẳng bằng.

Đèn LED và nối đất

- Đèn LED của tủ lạnh được thiết kế đặc biệt cho loại tủ lạnh này, không được phép tự ý thay thế. Nếu bạn cần thay đèn, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ Panasonic.
- Tủ lạnh cần được nối đất để ngăn ngừa các nguy hiểm do điện gây ra.

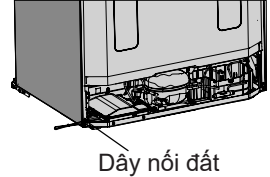
※ Để đảm bảo an toàn, phải thực hiện nối đất

(Đối với tủ lạnh có phích cắm 2 chân không có dây nối đất)
Việc nối đất cho phép ngăn các nguy hiểm do rò điện gây ra.
Việc nối đất có thể được thực hiện theo 2 cách sau:

1. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) đã có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít dành cho nối đất tại mặt sau của tủ lạnh (vít sử dụng để nối đất có ký hiệu ⊕).
Sau đó, nối đầu còn lại với ổ nối đất.
2. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) không có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít đặt tại mặt sau của tủ lạnh, (vít sử dụng để nối đất có ký hiệu ⊕).
Sau đó, nối đầu còn lại với thanh nối đất.

※ Các điểm cấm nối đất

- Ống ga và ống cấp nước (nguy hiểm do điện giật hoặc cháy nổ).
- Các dây nối đất của dây điện thoại hoặc cột thu lôi (nguy hiểm do sét).



Di chuyển hoặc vận chuyển

※ Trước khi di chuyển và vận chuyển

- 1 Loại bỏ hết thực phẩm trong tủ lạnh và tháo khay đá, loại bỏ nước và đá trong hộp.
- 2 Rút phích cắm.
- 3 Vận chân điều chỉnh (trái và phải) để chúng không chạm vào sàn nhà.
- 4 Đặt một bình chứa bên dưới lỗ thoát nước, sau đó từ từ nghiêng tủ lạnh về phía sau để nước chảy ra từ lỗ thoát. Thao tác này yêu cầu 4 người hoặc nhiều hơn, trong đó 2 người cần nâng phía trước tủ lạnh để ngăn tủ trượt và tránh nguy cơ gây tai nạn.

※ Cách di chuyển và vận chuyển

- Cần ít nhất 4 người vận chuyển.
- Mỗi người nâng một góc tủ.
- Không cầm cánh tủ để vận chuyển.



Chú ý

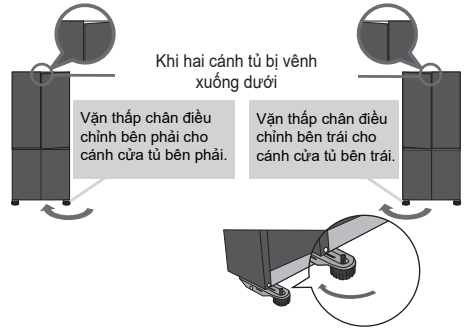
- Khi vận chuyển dùng băng dính cố định cánh tủ, tránh để cánh tủ tự mở.
- Không đặt tủ nằm nghiêng một bên khi vận chuyển vì có thể gây hư hại tủ lạnh.
- Chờ ít nhất 4 tiếng sau khi lắp đặt rồi mới cắm điện nhằm đảm bảo gas và dầu trong máy nén về trạng thái ổn định. Nếu không, có thể làm hỏng máy nén.

Lắp đặt

Nếu cánh cửa tủ bị vênh xuống dưới.

Vặn chân điều chỉnh ở bên dưới, như trong hình minh họa, để điều chỉnh vị trí tủ lạnh.

- Các cánh cửa tủ lạnh có thể bị nghiêng, vênh trong vòng 4-5 ngày sau khi lắp đặt và sử dụng do tải trọng của thực phẩm hoặc thay đổi phù hợp với bề mặt sàn nhà. Để khắc phục, dùng dụng cụ chuyên dụng vặn chân điều chỉnh tương ứng để điều chỉnh lại các cánh cửa tủ.



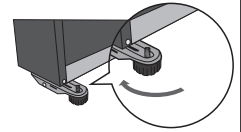
Có cách nào để giữ tủ lạnh không bị nghiêng khi có động đất không?

Để giữ tủ lạnh không bị nghiêng khi có động đất, hãy sử dụng các dây đai cố định vào móc treo phía sau tủ lạnh.



Cố định tủ lạnh.

Vặn chân điều chỉnh (trái và phải) cho đến khi chúng chạm sàn nhà để ổn định vị trí tủ lạnh.



Không nên mở cửa tủ lạnh trong quá trình làm lạnh.

Cửa tủ không nên mở cho đến khi bên trong đã đủ lạnh. (Khí nóng từ bên ngoài thổi vào bên trong sẽ làm giảm chức năng làm lạnh của tủ.)

Đợi cho đến khi bên trong đã được làm lạnh.

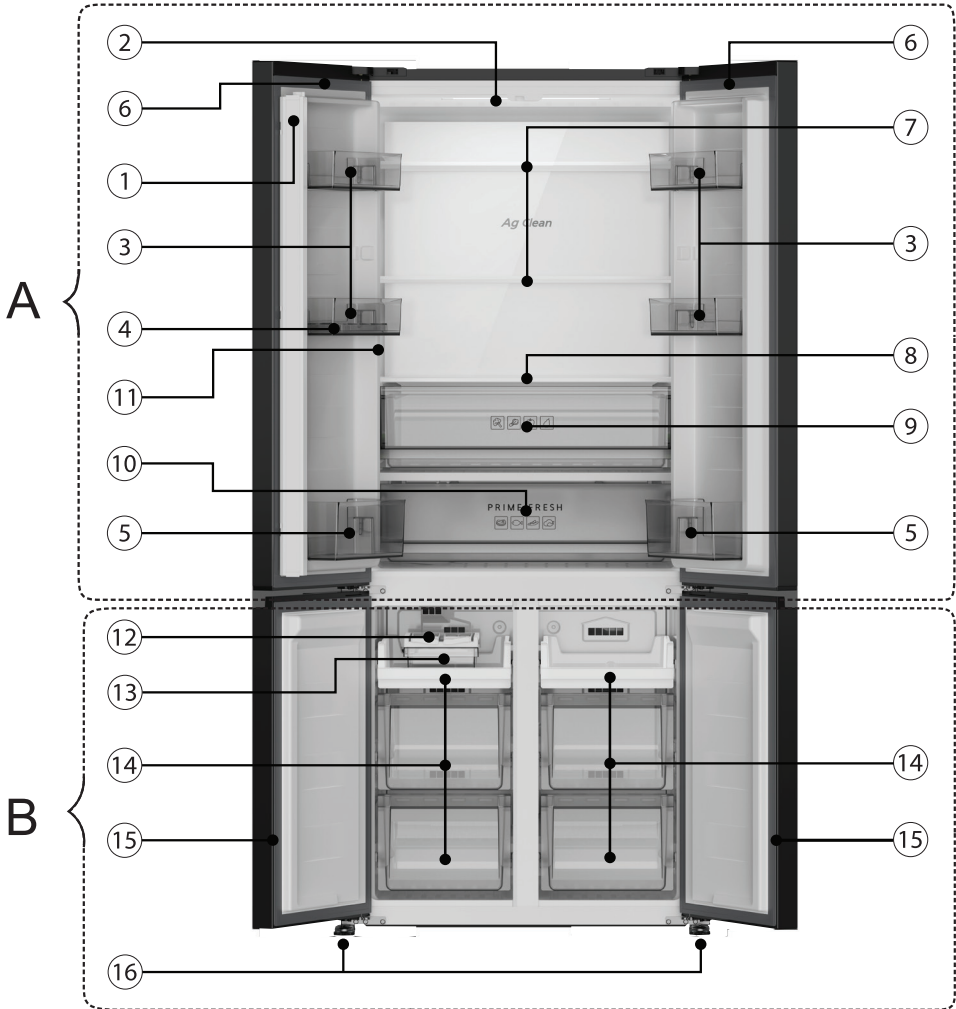
- Tủ lạnh cần chạy liên tục ít nhất 4 tiếng (hoặc lâu hơn - đặc biệt là vào mùa hè khi nhiệt độ môi trường tăng cao) để làm lạnh bên trong ở điều kiện tủ không chứa tải và cửa tủ không mở.
- Tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường bên ngoài và điều kiện sử dụng, tủ lạnh có thể cần đến 24 tiếng để làm lạnh bên trong và đạt được trạng thái ổn định.



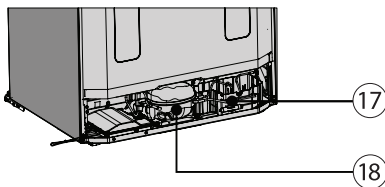
Nhận dạng các bộ phận

Cánh tủ bên trái

Cánh tủ bên phải



※ Kiểu máy: NR-XZ590C



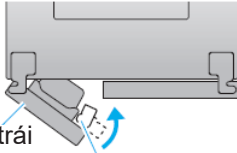
Hình ảnh mặt sau sản phẩm.

Nhận dạng các bộ phận

A-Ngăn làm lạnh

① Tấm ngăn xoay

Tấm ngăn xoay để thu hẹp khoảng cách giữa cánh tủ bên trái và cánh tủ bên phải. Nếu nó đang mở, hãy gấp nó trở lại bên trong. (Nếu không cửa tủ sẽ không đóng kín, gây thất thoát khí lạnh trong tủ.)



Cánh tủ bên trái
Tấm ngăn xoay

- ② Đèn LED Ngăn làm lạnh
- ③ Giá đỡ cánh cửa (Số lượng: 4)
- ④ Khay trứng
- ⑤ Giá đỡ chai lọ (Số lượng: 2)
- ⑥ Gioăng cửa Ngăn làm lạnh (Số lượng: 2)
- ⑦ Khay kính Ngăn làm lạnh^(*) (Số lượng: 2)
- ⑧ Khay kính Ngăn rau quả
- ⑨ Ngăn rau quả
- ⑩ Ngăn đông mềm
- ⑪ Bảng điều khiển

^(*) Kiểu máy NR-XZ550C, NR-XZ520C:
chỉ có 1 Khay kính Ngăn làm lạnh

B-Ngăn đông lạnh

- ⑫ Khay làm đá
- ⑬ Hộp đựng đá
- ⑭ Hộp Ngăn đông lạnh (Số lượng: 6)
- ⑮ Gioăng cửa Ngăn đông lạnh (Số lượng: 2)
- ⑯ Chân điều chỉnh (Số lượng: 2)
- ⑰ Khay xả nước
- ⑱ Máy nén

a. Nút điều khiển và đèn LED chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing).

b. Nút điều khiển nhiệt độ Ngăn làm lạnh.

c. Nút điều khiển nhiệt độ Ngăn đông lạnh.

d. Nút điều khiển nhiệt độ Ngăn đông mềm và đèn LED Chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+).

Cách cài đặt nhiệt độ

Nhiệt độ được điều chỉnh ở mức "Ít lạnh" - "Lạnh sâu". Ấn nút "Fridge" để điều chỉnh mức làm lạnh của Ngăn làm lạnh, ấn nút "Freezer" để điều chỉnh mức làm lạnh của Ngăn đông lạnh và nhấn nút "Prime Fresh" để điều chỉnh mức làm lạnh của Ngăn đông mềm.

Cài đặt mức làm lạnh \ Nút	"Fridge" (Ngăn làm lạnh)	"Prime Fresh" (Ngăn đông mềm)	"Freezer" (Ngăn đông lạnh)
Lạnh sâu	Thấp hơn mức "Lạnh vừa" khoảng 2 °C ~ 3 °C	Thấp hơn mức "Lạnh vừa" khoảng 2 °C ~ 3 °C	Thấp hơn mức "Lạnh vừa" khoảng 2 °C ~ 3 °C
Lạnh vừa	Xấp xỉ 1 °C ~ 7 °C	Xấp xỉ -5 °C ~ -1 °C	Xấp xỉ -23 °C ~ -17 °C
Ít lạnh	Cao hơn mức "Lạnh vừa" khoảng 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn mức "Lạnh vừa" khoảng 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn mức "Lạnh vừa" khoảng 2 °C ~ 3 °C

Cài đặt mặc định của tủ ở mức “Lạnh vừa”.

- Nhiệt độ bên trong tủ lạnh sẽ thay đổi tùy theo nhiệt độ môi trường, tình trạng lắp đặt, điều kiện sử dụng và lượng thức ăn.
- Tủ lạnh này được trang bị bộ xử lý để kiểm soát nhiệt độ trong tủ. Khi nhiệt độ môi trường thay đổi, máy nén đang chạy hoặc dừng, cửa mở hoặc đóng, nhiệt độ trong nhà dao động dẫn đến nhiệt độ trong tủ lạnh chênh lệch nhẹ so với nhiệt độ cài đặt.

Chế độ tinh chỉnh nhiệt độ (Chế độ “9 mức”)

Tủ lạnh được thiết kế đặc biệt để sử dụng phù hợp, có thể điều chỉnh mức nhiệt độ chi tiết với 9 mức độ:

Cách vận hành chế độ tinh chỉnh nhiệt độ

Đối với Ngăn làm lạnh:

- 1 Cài đặt đèn LED sáng ở vị trí “Ít lạnh” bằng cách ấn nút “Fridge”.
- 2 Ấn và giữ nút “Fridge” (khoảng 10 giây) đến khi đèn LED sáng ở cả vị trí “Lạnh vừa” và “Lạnh sâu”.
- 3 Thiết lập chế độ “9 mức” theo bảng bên bằng cách ấn nút “Fridge”.

Đối với Ngăn đông lạnh:

Thực hiện các bước ① ~ ③ nêu trên, tuy nhiên ấn nút “Freezer” thay vì nút “Fridge”.

Đối với Ngăn đông mềm:

Thực hiện các bước ① ~ ③ nêu trên, tuy nhiên ấn nút “Prime Fresh” thay vì nút “Fridge”.

Cách thoát cài đặt chế độ tinh chỉnh nhiệt độ

- 1 Cài đặt đèn LED sáng ở cả vị trí “Lạnh vừa” và “Lạnh sâu” bằng cách ấn nút “Fridge”.
- 2 Ấn và giữ nút “Fridge” (khoảng 10 giây) đến khi đèn LED sáng ở vị trí “Ít lạnh”. Tủ lạnh trở về chế độ hoạt động bình thường.

■ Bảng hiển thị đèn LED

Mức làm lạnh	Mức	Hiển thị đèn LED
Cao nhất ↑ Thấp nhất	9	— — — * * * * *
	8	— — — * * * * *
	7	— — — * * * * *
	6	— — — * * * * *
	5	— — — * * * * *
	4	— — — * * * * *
	3	— — — * * * * *
	2	— — — * * * * *
	1	— — — * * * * *

— Phát sáng — Nhấp nháy — Không sáng

Chế độ ECONAVI

Tủ lạnh được trang bị cảm biến nhận biết trạng thái đóng mở cửa tủ, ghi nhận tần suất và thời gian mở cửa trong quá trình sử dụng. Từ đó, chế độ ECONAVI sẽ tự động điều chỉnh hoạt động, giúp tiết kiệm năng lượng một cách tối ưu.^(*)

■ Chế độ ECONAVI

- Tủ lạnh có thể ghi nhớ thói quen sử dụng của gia đình bạn từ hoạt động mở cửa và chu kỳ thời gian sử dụng không thường xuyên để tối ưu hóa hiệu suất năng lượng.
- Tủ lạnh học lối sống của gia đình bạn trước 3 tuần, và vận dụng những gì học được từ tuần thứ 4 trở đi.

■ Cài đặt vận hành chế độ ECONAVI

- Chế độ vận hành ECONAVI được kích hoạt tự động khi bộ điều khiển nhiệt độ cho cả Ngăn làm lạnh và Ngăn đông lạnh được cài đặt ở mức “Lạnh vừa”.
- Chế độ ECONAVI không hoạt động nếu chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing), chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) đang chạy.
- Người sử dụng không thể tự khởi động chế độ ECONAVI.

^(*) Hiệu quả của chế độ ECONAVI phụ thuộc vào nhiệt độ, số lần mở và đóng cửa tủ lạnh và trạng thái thực phẩm được bảo quản.

Chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing)

Khi chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) được thiết lập, tủ lạnh có thể giảm nhiệt độ nhanh chóng để bảo quản thực phẩm tốt hơn.

■ Cách vận hành chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing)



Đèn sáng: Chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) hoạt động.
Đèn tắt: Chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) không hoạt động.

- Ấn nút “Quick Freezing” để khởi động chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing). Khi đó, đèn LED chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) sẽ bật sáng.
- Khi muốn dừng chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) ngay lập tức, ấn nút “Quick Freezing” đến khi đèn tắt.

Chú ý

- Chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) sẽ tự động dừng sau khi chạy được 150 phút và trở về chế độ bình thường. (Đèn LED chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) tắt.)
- Đèn LED chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) nhấp nháy có nghĩa là hệ thống xả tuyết hiện đang hoạt động. Chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) sẽ được khởi động ngay sau khi kết thúc xả tuyết.
- Nhiệt độ của Ngăn đông lạnh sẽ trở về trạng thái đã cài đặt trước đó khi chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) kết thúc.
- Khi chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) được bật, chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) sẽ dừng.

Chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+)

Khi chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) được thiết lập, Ngăn đông mềm có thể giảm nhiệt độ nhanh chóng để bảo quản thực phẩm tốt hơn.

■ Cách vận hành chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+)



Đèn sáng: Chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) hoạt động.
Đèn tắt: Chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) không hoạt động.

- Ấn và giữ nút “Prime Fresh” trong 3 giây để khởi động chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+). Khi đó, đèn LED chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) sẽ bật sáng.
- Khi muốn dừng chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) ngay lập tức, ấn và giữ vào nút “Prime Fresh” trong 3 giây đến khi đèn tắt.

Chú ý

- Chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) sẽ tự động dừng sau khi chạy được 105 phút (khi nhiệt độ môi trường xung quanh thấp hơn hoặc bằng 18 °C) hoặc trong khoảng từ 145 ~ 150 phút (khi nhiệt độ môi trường xung quanh cao hơn 18 °C) và trở về chế độ bình thường. (Đèn LED chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) tắt.)
- Đèn LED chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) nhấp nháy có nghĩa là hệ thống xả tuyết đang hoạt động. Chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) sẽ khởi động ngay sau khi quá trình xả tuyết kết thúc.
- Nhiệt độ của Ngăn đông mềm sẽ trở về trạng thái đã cài đặt trước đó khi chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) kết thúc.
- Khi chế độ Đông mềm nhanh (Prime Fresh+) được bật, chế độ Làm đông nhanh (Quick Freezing) sẽ dừng.

Ngăn làm lạnh

Mẹo bảo quản thực phẩm

■ Không để đồ quá chật

Khi để đồ quá nhiều và không có khoảng cách để lưu thông khí lạnh trong tủ, việc làm lạnh sẽ bị ảnh hưởng.

Hãy tạo khoảng cách giữa các loại thực phẩm!



Sử dụng không khí lạnh trong tủ không lãng phí là chìa khóa giúp thực phẩm tươi lâu hơn!

■ Không để đồ chắn đường gió lưu thông trong tủ

Nếu hơi lạnh không lan tỏa thì bên trong tủ lạnh sẽ khó hạ nhiệt và tốn nhiều điện hơn để làm lạnh. Vì vậy, không nên để thực phẩm chắn trước lỗ gió^(*) và cản đường gió lưu thông trong tủ.

(*) Lỗ gió được đặt trên bộ phận dẫn hướng gió trong Ngăn làm lạnh.

Ngăn đông mềm

Ngăn đông mềm

- Thích hợp để bảo quản thực phẩm tươi như thịt hoặc cá. Tuổi thọ bảo quản của thịt hoặc cá sẽ lâu hơn so với việc bảo quản thực phẩm trong Ngăn làm lạnh.
- Khi thực phẩm bị đông quá mức. Cá hoặc thịt thái lát có thể bị đông quá mức. Hãy cài đặt nhiệt độ ở mức "ít lạnh" để tránh việc thực phẩm bị đông cứng.



Dễ cắt.

Thực phẩm làm đông một phần có thể dễ dàng cắt hoặc thái. Sẵn sàng để nấu.



- Khi thực phẩm không được làm đông một phần. Tùy theo loại thực phẩm như một khối thịt to, một con cá lớn hoặc khi đặt đầy thực phẩm trong ngăn, và tùy theo điều kiện bảo quản cũng như nhiệt độ xung quanh, thực phẩm có thể không được làm đông một phần như mong muốn. Khi đó, hãy cài đặt nhiệt độ ở mức "Lạnh sâu".
- Không để đồ quá chật. Khi để đồ quá nhiều và không có khoảng cách để lưu thông khí lạnh trong tủ, việc làm lạnh sẽ bị ảnh hưởng. Hãy tạo khoảng cách giữa các loại thực phẩm!

Ngăn đông lạnh

Bảo quản thực phẩm đông lạnh, thực phẩm đã nấu chín trong Ngăn đông lạnh.



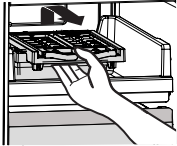
Ba mẹo làm đông thực phẩm và lưu giữ hương vị thực phẩm

1. Chia nhỏ thực phẩm để tăng tốc độ đông lạnh.
2. Bọc kín hoàn toàn.
3. Không làm đông lại thực phẩm đã rã đông.

Ngăn đông lạnh

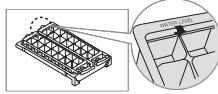
Cách làm đá

Kéo Khay đá ra ngoài.

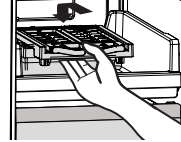


Đổ nước vào Khay đá.

Đổ nước vào không quá vạch mũi tên.

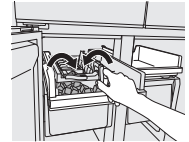


Đặt Khay đá vào.



Lấy viên đá.

Vặn Khay đá.
(Viên đá sẽ rơi vào Hộp đựng đá.)



Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Trước khi làm sạch hoặc bảo trì, cần đảm bảo đã ngắt nguồn điện. Không kết nối hoặc ngắt nguồn điện khi tay còn ướt. Khi ngắt nguồn điện, chờ 7 phút trước khi kết nối lại. Nếu không, máy nén sẽ không hoạt động.

Vệ sinh tủ lạnh ngay sau khi dính bẩn!

Nhanh chóng lau sạch các vết bẩn bên trong tủ trước khi chúng khô cứng lại. Cọ thể, dầu ăn hoặc mỡ lợn có thể làm lớp nhựa bị nứt và nước hoa quả có thể làm tủ lạnh bị đổi màu. Đối với những vết bẩn khó lau chùi, dùng vải thấm chất tẩy nhà bếp trung tính. Sau đó lau lại bằng vải ướt.

Thường xuyên vệ sinh các chi tiết có thể tháo rời.

Vệ sinh khay đá 1 tuần 1 lần. Theo như hướng dẫn, tháo các khay, các ngăn cửa, v.v., ngâm và rửa chúng trong nước ấm 3 tháng 1 lần.

Vệ sinh gioăng cửa ít nhất 1 tháng 1 lần.

Vệ sinh bằng cách lau nhẹ nhàng. Ở vị trí gioăng cửa, chất bôi trơn được bôi lên để làm giảm ma sát với thân tủ lạnh. Cần thận không được lau hết chất bôi trơn.

Chú ý

Gioăng cửa có thể được thay thế bởi trung tâm dịch vụ được ủy quyền. Trong khi vệ sinh, gioăng cửa có thể tuột khỏi rãnh lắp. Khi đó, hãy ấn nó trở lại vào rãnh lắp.

Lau bề mặt cửa bằng một tấm vải ẩm mềm.



Vị trí được bôi chất bôi trơn



Yêu cầu

Không được sử dụng các chất sau. (Nếu không, bề mặt sẽ bị xước hoặc bị ăn mòn.)



Chất tẩy rửa nhà bếp
(Chúng làm nứt nhựa!)

Kiểm hoặc gần như kiểm



Chất tẩy rửa hoặc bột giặt



Ét xăng, chất pha loãng, cồn, axit, xăng dầu



Bàn chải cứng



Nước nóng

Giá đỡ cánh cửa/Giá đỡ chai lọ

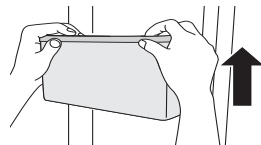
3 tháng một lần

■ Tháo

Nâng lên, lần lượt giữa bên phải và bên trái.

■ Gắn

Đặt trên cả hai giá đỡ, sau đó ấn xuống cho đến khi chạm đến cuối giá đỡ.

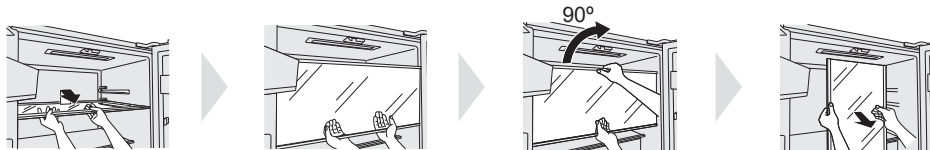


Khay

3 tháng một lần

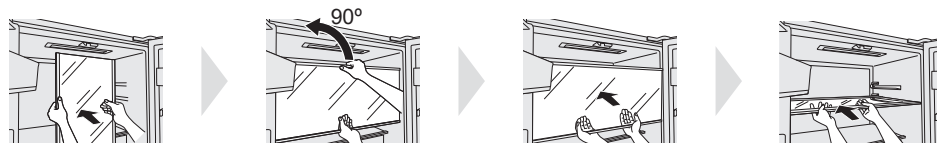
■ Tháo

- 1 Nâng phía dưới khay và kéo khay về phía trước, đồng thời kéo hạ xuống đến khi các vấu nhô của khay đã rời khỏi rãnh.
- 2 Dựng đứng khay kính, tại vị trí khe cửa Ngăn làm lạnh, xoay khay kính sang phải góc 90° và đưa ra khỏi tủ.



■ Lắp

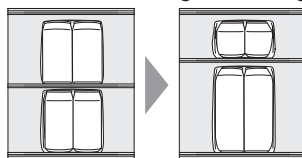
- 1 Dựng đứng khay kính, đưa vào bên trong Ngăn làm lạnh, đến gần vị trí khe cửa Ngăn làm lạnh, xoay khay kính góc 90° sang trái.
- 2 Đặt khay nằm ngang, nhẹ nhàng đẩy khay về phía trong cho đến khi chạm tới điểm cuối.



Chú ý

- Các khay được làm từ kính và nặng. Vui lòng vận chuyển cẩn thận để tránh rơi vỡ gây hư hại hoặc chấn thương.
- Khi tháo/lắp các khay, hãy mở cánh cửa tủ lạnh ra hoàn toàn.
- Khi lắp khay kính, hãy xác định mặt trước/mặt sau của khay. Lắp đúng chiều để bảo đảm khay được đặt chắc chắn.

- Có thể thay đổi vị trí khay kính Ngăn làm lạnh để diện tích sử dụng như mong muốn.



Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Hộp Ngăn rau quả/Hộp Ngăn đông mềm

3 tháng một lần

■ Tháo

- 1 Kéo hộp Ngăn rau quả/hộp Ngăn đông mềm về phía trước, đồng thời dựng đứng hộp.
- 2 Xoay hộp Ngăn rau quả/hộp Ngăn đông mềm góc 90° sang phải và đưa ra khỏi tủ.



■ Lắp

- 1 Dựng đứng hộp Ngăn rau quả/hộp Ngăn đông mềm (mặt trước hướng vào trong), đưa vào bên trong Ngăn làm lạnh, đồng thời xoay hộp Ngăn rau quả/hộp Ngăn đông mềm góc 90° sang trái.
- 2 Hướng mặt trước của hộp Ngăn rau quả/hộp Ngăn đông mềm lên trên, nhẹ nhàng đẩy về phía trước cho đến khi chạm tới điểm cuối.



Khay làm đá

3 tháng một lần

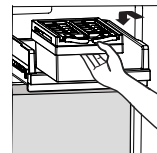
■ Tháo

Tháo các vấu nhô bằng cách nhấc lên và kéo khay làm đá và/hoặc Hộp đựng đá về phía trước cho đến khi khay được tháo ra khỏi tủ lạnh.



■ Lắp

Đẩy khay làm đá và Hộp đựng đá cho đến khi chạm điểm cuối.

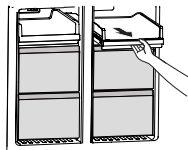


Chú ý

- Bạn có thể tháo rời khay làm đá, Hộp đựng đá hoặc tháo Bộ khay đá để tăng không gian trong Ngăn đông lạnh.

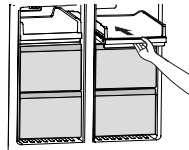
■ Tháo

- 1 Kéo hộp về phía trước cho đến khi chạm điểm cuối.
- 2 Nhẹ nhàng nâng hộp Ngăn đông lạnh lên để tháo ra hoàn toàn.



■ Lắp

- 1 Lắp hộp Ngăn đông lạnh vào giá đỡ.
- 2 Nhẹ nhàng nâng hộp Ngăn đông lạnh lên và đẩy về phía trước cho đến khi chạm tới điểm cuối.



Xử lý sự cố

Trước khi gọi cho trung tâm dịch vụ Panasonic hãy kiểm tra các bước sau:

Tủ lạnh không hoạt động.

- Kiểm tra hệ thống điện trong nhà, dây điện, ổ cắm, phích cắm đảm bảo trong tình trạng hoạt động tốt.
- Kiểm tra bằng cách rút phích cắm và đợi trong 7 phút trước khi cắm lại.

Tủ lạnh không đủ mát.

- Điều chỉnh mức làm lạnh (nhiệt độ) thấp hơn.
- Kiểm tra xem tủ lạnh có đang hoạt động quá tải hay không hay có quá nhiều thực phẩm nóng bên trong tủ lạnh hay không?
- Tủ lạnh có để trực tiếp dưới ánh nắng hay nguồn nhiệt hay không?
- Cửa tủ lạnh có đóng kín hoàn toàn chưa?
- Tủ lạnh có bị đóng mở quá nhiều hay không?

Sự đóng sương, đọng tuyết.

Bên ngoài

- Khi độ ẩm không khí tăng cao, có khả năng hơi ẩm sẽ ngưng tụ trên bề mặt tủ, quanh gioăng cửa hoặc trên bề mặt cánh cửa. Hiện tượng này sẽ hết khi độ ẩm không khí giảm. Hãy lau sạch bằng khăn khô, mềm.

Bên trong

- Kiểm tra xem cửa tủ đã đóng kín chưa?
- Có đóng mở cửa tủ quá thường xuyên không?
- Động sương bên trong tủ còn có thể do để thực phẩm có độ ẩm cao mà không được đậy nắp hoặc bọc kín.
- Khi độ ẩm thời tiết cao, thời gian mở cửa lâu, khi tủ chứa nhiều thực phẩm, thực phẩm chắn đường gió hoặc khi làm đá nhiều có thể hình thành tuyết bên trong Ngăn đông lạnh ở vị trí hộp Ngăn đông lạnh hay Hộp đựng đá. Hiện tượng này là bình thường. Hãy lau sạch bằng khăn khô và mềm.



Xử lý sự cố

Tủ lạnh phát ra tiếng ồn.

- Tủ lạnh có được lắp đặt cân bằng và đúng cách không?
- Kiểm tra xem có vật gì đụng vào tủ lạnh hay không?
- Âm thanh rắc rắc phát ra do sự giãn nở vì nhiệt của các bộ phận bên trong, đây là hiện tượng bình thường.
- Sau khi lắp đặt, tủ lạnh có thể phát ra âm thanh lớn. Âm thanh sẽ nhỏ dần khi tủ lạnh đủ lạnh.
- Có thể có tiếng huýt bên trong tủ lạnh khi mở và đóng cánh tủ. Nguyên nhân là do không khí bên ngoài được hút vào qua đường ống ở mặt sau của tủ lạnh giúp cân bằng tốt hơn quá trình lưu thông không khí bên trong thiết bị.

Tủ lạnh có mùi.

- Có đặt thực phẩm nặng mùi bên trong tủ mà không bao, gói lại hay không?

Mặt sau và mặt bên tủ bị ẩm, nóng.

- Hệ thống tỏa nhiệt được bố trí bên trong vách tủ nên nhiệt độ mặt sau và hai bên tủ có thể bị nóng khi tủ hoạt động.
- Sau lưng và hai bên thân tủ sẽ nóng hơn khi tủ mới hoạt động hoặc khi đóng, mở cửa tủ quá thường xuyên.

Các âm thanh bình thường của tủ lạnh.

- Khi tủ lạnh mới khởi động sẽ nghe thấy âm thanh như tiếng nước chảy, tiếng sôi, tiếng cọt kẹt. Đây là âm thanh của dòng chảy môi chất lạnh trong hệ thống làm lạnh.
- Khi hệ thống tự động xả tuyết vận hành sẽ phát ra tiếng ồn.
- Sự giãn nở của các chi tiết bên trong tủ lạnh trong quá trình làm lạnh có thể gây ra tiếng kêu rắc rắc.
- Máy nén có thể kêu to hơn thông thường khi tủ làm lạnh với công suất cao trong các trường hợp: sử dụng tủ lần đầu, tủ chưa đủ lạnh, đóng/mở tủ quá thường xuyên. Máy nén hoạt động êm hơn sau khi đã làm lạnh đủ.

Đèn không sáng.

- Hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ Panasonic.

Thực phẩm bị đông lạnh.

- Thực phẩm có được đặt gần cửa gió ra không?
- Thực phẩm có được đặt ở Ngăn đông mềm không?
- Điều chỉnh mức làm lạnh (nhiệt độ) cao hơn.

Thực phẩm bị đông quá mức hoặc không được đông lạnh.

- Khi thực phẩm trong Ngăn đông mềm bị đông quá mức.
→ Vui lòng đặt nhiệt độ ở mức “Ít lạnh”.
- Khi thực phẩm trong Ngăn đông mềm chưa đông một phần.
→ Đặt nhiệt độ ở mức “Lạnh sâu”.

Không làm lạnh, không đông lạnh.

- Việc làm lạnh hoặc đông lạnh có thể không đủ tùy thuộc vào loại thực phẩm, tình trạng bao bì, khả năng lưu trữ và tần suất đóng mở cửa.
→ Tạo khoảng cách giữa các loại thực phẩm để lưu thông khí lạnh, sắp xếp thực phẩm có kích thước tương tự vào Ngăn đông mềm và điều chỉnh nhiệt độ cho phù hợp.

Không đóng kín hoàn toàn.

- Khi có quá nhiều thức ăn, thức ăn có thể tràn ra khỏi hộp Ngăn đông mềm và lọt vào khe hở phía sau hộp, khiến hộp không được đóng kín hoàn toàn.
→ Kiểm tra xem mặt sau của hộp Ngăn đông mềm có chứa thực phẩm không?
Nếu có, hãy lấy chúng ra trước khi lắp hộp Ngăn đông mềm.
→ Sắp xếp thực phẩm đúng cách để tránh bị tràn.

Thông số kỹ thuật

Kiểu máy		NR-XZ590C	NR-XZ550C	NR-XZ520C
Xếp hạng sao Ngăn đông lạnh		✱ ***		
Dung tích (L) (TCVN 7828:2016 TCVN 7829:2016)	Tổng cộng	525	487	445
	Ngăn đông lạnh	158	158	158
	Ngăn làm lạnh, Ngăn đông mềm	367	329	287
Kích thước bên ngoài Rộng x Sâu x Cao (mm)		810x650x1890	810x650x1790	810x650x1730
Môi chất làm lạnh		R600a		
Trọng lượng thực (kg)		80	75	74
Hệ thống làm lạnh		Làm lạnh không đóng tuyết		
Điện áp quy định (V) Tần số quy định (Hz)		Tham khảo nhãn định mức đặt ở bên trong cửa.		

